

Số: 37/BC-HĐND

Quảng Trị, ngày 26 tháng 7 năm 2013

BÁO CÁO

**Thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh
Tại kỳ họp thứ 9-HĐND tỉnh khoá VI
(Từ ngày 30 đến ngày 31 tháng 7 năm 2013)**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật định và phân công của Thường trực HĐND tỉnh thẩm tra 03 nội dung Báo cáo và Dự thảo nghị quyết của UBND tỉnh trình tại kỳ họp thứ 9-HĐND tỉnh Khóa VI, nhiệm kỳ 2011-2016:

- Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2013;

- Quyết toán ngân sách năm 2012 của 07 huyện thí điểm không tổ chức HĐND huyện trên địa bàn tỉnh;

- Báo cáo kết quả rà soát thực hiện “Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của HĐND tỉnh về giám sát quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất”.

Qua làm việc trực tiếp, kết hợp nghiên cứu báo cáo của UBND tỉnh và một số địa phương, đơn vị liên quan, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh đã có phiên làm việc tập thể thẩm tra các nội dung liên quan xin báo cáo trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

PHẦN I

**Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm
và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2013.**

Xét Tờ trình số 2184/TTr-UBND kèm theo Báo cáo số 130/BC-UBND ngày 16/7/2013 của UBND tỉnh về tình hình kinh tế-xã hội, Quốc phòng- an ninh 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ chủ yếu 6 tháng cuối năm 2013, Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh có ý kiến như sau:

I. Về đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH 6 tháng đầu năm 2013.

Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 19/12/2012 về nhiệm vụ phát triển KTXH năm 2013, UBND tỉnh đã kịp thời ban hành Chương trình công tác trọng tâm tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 và Chương trình hành động số 262/CTr-UBND ngày 29/01/2013 giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ban, ngành và các địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

Ban Kinh tế Ngân sách-HĐND tỉnh cơ bản đồng tình với báo cáo đánh giá những kết quả đạt được trên các lĩnh vực do UBND tỉnh trình tại kỳ họp và nhận định: Trong bối cảnh tình hình kinh tế xã hội cả nước nói chung tiếp tục gặp nhiều khó khăn thách thức, nhưng với sự quyết tâm cao trong công tác chỉ đạo điều hành của cả hệ thống chính trị các cấp chính quyền địa phương và sự vượt

khó của nhân dân trong tình hình KTXH trong 6 tháng đầu năm cơ bản được giữ ổn định và có bước tăng trưởng khá trên từng ngành và lĩnh vực cụ thể.

Kết quả đánh giá chung có **10/21** chỉ tiêu tổng hợp về KTXH theo Nghị quyết HĐND tỉnh đã đề ra; trong đó, có **02/10** chỉ tiêu đạt từ 50% KH trở lên, 08 chỉ tiêu có bước tăng trưởng so với cùng kỳ nhưng đạt dưới mức 50% KH, đặc biệt chỉ tiêu tốc độ tăng trưởng kinh tế đạt 7% tuy vẫn thấp hơn KH đề ra nhưng vẫn cao hơn bình quân chung của cả nước (KH bình quân cả năm trên 8,5-9%); 11 chỉ tiêu KTXH còn lại chưa có cơ sở đánh giá tổng hợp trong 6 tháng đầu năm để trình HĐND tỉnh.

Trên từng lĩnh vực đã đạt được một số kết quả nhất định:

- Công tác chỉ đạo điều hành sản xuất nông nghiệp, phòng chống dịch bệnh đạt được những kết quả tích cực, góp phần duy trì mức tăng trưởng ngành nông nghiệp (2,3%/ KH 2,5-3%); phong trào xây dựng nông thôn mới tiếp tục được đẩy mạnh và có những chuyên biến khá tích cực. Đến nay đã có 29/117 xã (chiếm 24,7%) đạt từ 10-14 tiêu chí xây dựng nông thôn mới, tăng 16 xã so với năm 2012.

- Các biện pháp điều hành đầu tư XD CB, sản xuất công nghiệp, tiểu thủ CN, thu hút đầu tư, kiểm soát giá cả thị trường triển khai khá đồng bộ góp phần tăng trưởng về lĩnh vực công nghiệp-xây dựng đạt 9,1% so với KH từ 11,5-12%, lĩnh vực thương mại-dịch vụ đạt 8,2% (KH 8,5-9%).

- Các giải pháp điều hành thực hiện dự toán thu-chi ngân sách cơ bản đáp ứng các nhiệm vụ chính trị-xã hội của địa phương theo kế hoạch.

- Công tác quản lý nhà nước về tài nguyên, khoáng sản và môi trường được tăng cường; đặc biệt việc triển khai rà soát thực hiện “Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của HĐND tỉnh về giám sát quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất” do các sở, ngành, địa phương, đơn vị được giao tổ chức quản lý thực hiện khá tích cực, kịp thời.

- Các biện pháp chỉ đạo thực hiện các chính sách đảm bảo an sinh xã hội, hỗ trợ khó khăn cho hộ nghèo, chăm lo gia đình chính sách. được tỉnh và các cấp chính quyền địa phương quan tâm thực hiện khá đầy đủ, góp phần giải quyết khó khăn ổn định đời sống của nhân dân.

* **Nhận định về những khó khăn và hạn chế:** Ban Kinh tế Ngân sách HĐND tỉnh thấy rằng:

- Trong 10 chỉ tiêu kinh tế-xã hội đã được đánh giá, đã có 08/10 chỉ tiêu KTXH đạt dưới mức 50% Kế hoạch năm, trong đó tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP chỉ đạt 7% (so với KH 8,5-9%), thu NSNN trên địa bàn mới đạt 40,18% dự toán, 11 chỉ tiêu chưa có kết quả đánh giá nên khả năng phấn đấu để hoàn thành đạt các chỉ tiêu KH KTXH trong năm 2013 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh là nhiệm vụ đầy khó khăn trong 6 tháng còn lại cuối năm. Vì vậy, cần phải có sự tập trung cao trong công tác chỉ đạo điều hành của các cấp, các ngành và chính quyền địa phương.

- Tiến độ thu ngân sách nhà nước từ nguồn thu nội địa mặc dù đạt 53% dự toán, sau khi loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất và thu khác có địa chỉ chi thì thu ngân sách tỉnh được hưởng chỉ đạt 172,695 tỷ đồng, bằng 35,9% dự toán HĐND tỉnh giao. Đây là một thách thức trong việc thực hiện nhiệm vụ thu còn

lại 6 tháng cuối năm và khó khăn tìm nguồn cân đối để thực hiện nhiệm vụ chi trong năm 2013 (*Nhiều khoản thu dự toán có số thu lớn nhưng đến 6 tháng đạt quá thấp như: Thu DNNN địa phương bằng 25,8% DT, khu vực có VDT nước ngoài 7,3%DT, thu ngoài Quốc doanh 42,4%, thuế BVMT mới đạt 22,4%DT*). Thu từ hoạt động XNK chỉ đạt 239,74/835 tỷ đồng, bằng 28,71% dự toán, mặc dù số thu này địa phương không được hưởng nhưng ảnh hưởng đến tổng cân đối nguồn thu NSNN trên địa bàn đạt thấp.

- Trong điều kiện chung cả nước tiếp tục thực hiện Nghị quyết 11/CP của Chính phủ về kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô thì Tỉnh ta càng gặp khó khăn hơn do nội lực nền kinh tế của tỉnh có xuất phát điểm thấp, tốc độ tăng trưởng kinh tế chủ yếu dựa vào gần 80% tổng các nguồn vốn đầu tư; nhưng đến nay tổng nguồn vốn đầu tư tính quản lý mới chỉ giải ngân đạt 38,9%KH (651 tỷ đồng); huy động các nguồn vốn đầu tư bổ sung tăng thêm trên địa bàn từ nguồn vốn ngân sách Trung ương, vốn TPCP đang ngày càng có xu hướng giảm mạnh (*giảm 233,5 tỷ so với tổng vốn đầu tư cùng kỳ*) nên việc đạt được mục tiêu tăng trưởng kinh tế GDP theo KH năm 2013 từ (8,5-9%) và phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch tăng trưởng kinh tế 5 năm 2011-2015 là một vấn đề rất khó thực hiện.

(Vốn đầu tư từ NSNN và trái phiếu Chính phủ 6 tháng đầu năm 2013 bổ sung tăng 2,37% (38,7 tỷ đồng) so với kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao đầu năm nhưng đây là mức thấp nhất so với 3 năm trở lại đây. Năm 2011 bổ sung tăng thêm 896,5 tỷ đồng (tăng 80%) so với KH; năm 2012 là 595,45 tỷ đồng (tăng 45,4%) so với kế hoạch).

- Chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 7,59% so với cùng kỳ (BQ cả nước 6,73%) và cao hơn mức tăng của tốc độ tăng trưởng kinh tế GDP (7%). Nợ xấu ngân hàng ngày có xu hướng tăng cao, tăng 1,1% so với cuối năm 2012 (đến nay tổng nợ xấu trên địa bàn 166 tỷ đồng, chiếm 1,64% tổng dư nợ cho vay) là dấu hiệu dự báo về sự khó khăn chung của doanh nghiệp, nhân dân trên địa bàn tỉnh.

- Công tác chỉ đạo lập quy hoạch và xây dựng đề án thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới ở các địa phương còn gặp nhiều lúng túng, bị động; chất lượng các đơn vị tư vấn lập quy hoạch và xây dựng nông thôn mới còn thấp; chưa xây dựng và thực hiện được cơ chế lồng ghép huy động các nguồn lực để đầu tư thực hiện chương trình.

- Vốn vay đầu tư Chương trình Kiên cố hoá kênh mương cấp 2 và giao thông nông thôn được HĐND tỉnh giao kế hoạch từ đầu năm 30 tỷ đồng nhưng đến 16/5/2013 mới được phân bổ cho các địa phương; ngày 01/7/2013 UBND tỉnh có Đề án cho các doanh nghiệp cung ứng xi măng hạ giá 10% để thực hiện Chương trình nhưng chưa được triển khai đồng bộ trong lúc mùa mưa bão đang đến gần, sẽ gặp nhiều khó khăn và rủi ro trong quá trình thi công.

- Nạn khai thác cát sỏi không phép trên các lòng sông vẫn còn diễn ra gây bức xúc trong nhân dân, chưa có được sự phối hợp xử lý giải quyết đồng bộ, kịp thời giữa các cơ quan chức năng và các cấp chính quyền địa phương; việc trốn thuế, phí bảo vệ TNMT và hiện tượng mua bán hóa đơn làm thất thu cho ngân sách vẫn còn xảy ra (*Công ty TNHH Trường Giang ở Gio Sơn-Gio Linh hiện còn nợ tiền thuế và phí bảo vệ TNMT trên 4,5 tỷ đồng*).

*** Về một số nội dung đề nghị UBND tỉnh cần có báo cáo bổ sung:**

Báo cáo tổng số nợ vay tất cả các nguồn vốn, số nợ phải trả theo cam kết và phương án bố trí trả nợ hàng năm của tỉnh cho HDND tỉnh biết.

II. Về nhiệm vụ chủ yếu phát triển kinh tế xã hội 6 tháng cuối năm 2013.

Ban KTNS-HĐND tỉnh cơ bản đồng tình với các nội dung tại báo cáo của UBND tỉnh về nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội còn lại 6 tháng cuối năm 2013 và kiến nghị thêm một số nội dung để xem xét bổ sung vào nghị quyết như sau:

1. Đề nghị tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết 01/NQ-CP và Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ về các giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện kế hoạch KTXH và dự toán ngân sách năm 2013; giải pháp thực hiện tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu và Nghị quyết 20/2012/NQ-HĐND ngày 19/12/2012 của HDND tỉnh về nhiệm vụ phát triển KT-XH năm 2013 không điều chỉnh các số liệu các chỉ tiêu để phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế - xã hội của tỉnh đã đề ra.

2. Trong nông nghiệp-nông thôn:

- Ưu tiên tập trung chỉ đạo sản xuất vụ IIè Thu thắng lợi; tăng cường công tác kiểm soát, phòng ngừa và xử lý kịp thời dịch bệnh hại cây trồng, vật nuôi.

- Chủ động ứng phó và thực hiện tốt phương châm “4 tại chỗ” trong công tác phòng chống lụt bão và giảm nhẹ thiên tai. Kịp thời hỗ trợ, động viên ngư dân huy động tối đa năng lực tranh thủ mùa vụ khai thác đánh bắt xa bờ.

- Tiếp tục tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân thực hiện Chương trình MTQG về XDNTM, quá trình thực hiện không trông chờ, ỷ lại; đồng thời tổ chức lồng ghép các Chương trình MTQG kết hợp huy động tất cả các nguồn lực xã hội hoá để thực hiện chương trình đảm bảo đồng bộ, bên vùng không chạy theo thành tích, đặc biệt tập trung ưu tiên cho các xã điểm.

- Triển khai đẩy nhanh tiến độ đầu tư vốn Chương trình KCH kênh mương cấp 2 và bê tông hoá GTNT; tổ chức rà soát khắc phục sửa chữa các công trình thủy lợi, công trình nước sinh hoạt tập trung, hệ thống đê kè chống sạt lở bờ sông, bờ biển; hạ tầng các khu tái định cư vùng sạt lở, vùng lũ quét nguy hiểm để chủ động ứng phó với diễn biến của thời tiết, nhất là trong mùa mưa bão. Tổ chức rà soát một số xã trong vùng ngập lụt vào quy hoạch dự án tái định cư, di dân vùng ngập lũ theo Chương trình ứng phó biến đổi khí hậu và rủi ro thiên tai.

- Chuẩn bị đầy đủ các điều kiện phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu về trồng rừng tập trung và trồng mới cây công nghiệp dài ngày theo kế hoạch.

3. Về công nghiệp- thương mại, dịch vụ.

- Thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để đầu tư CSHT theo kế hoạch; ưu tiên đầu tư hoàn thành các công trình chợ đầu mối đang xây dựng dở dang.

- Triển khai sớm các chính sách hỗ trợ mua hàng giữ bình ổn giá thị trường; thực hiện chương trình bán hàng lưu động dựa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa; triển khai thực hiện tốt các Đề án quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, Đề án quy hoạch phát triển thương mại tỉnh. Tập trung chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn cho ngành công nghiệp chế biến. Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, xúc tiến đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, khu kinh tế.

4. Về xây dựng cơ bản.

- Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị 14/CT-TTg ngày 28/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về quản lý đầu tư và xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản từ nguồn vốn ngân sách, vốn trái phiếu chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc việc điều chuyển kế hoạch vốn đối với các dự án đã được bố trí vốn nhưng đến ngày 30/9/2013 giải ngân dưới 60% vốn kế hoạch và đến ngày 30/11/2013 giải ngân dưới 85% vốn kế hoạch cho các dự án có khối lượng giải ngân cao và khả năng hoàn thành công trình trong năm theo nghị quyết của HĐND tỉnh. Tiếp tục huy động bổ sung thêm các nguồn vốn đầu tư ngoài kế hoạch để thực hiện các công trình, dự án cấp bách của tỉnh, nhằm đóng góp bổ sung cho mục tiêu tăng trưởng kinh tế.

- Đối với nguồn thu từ quỹ đất: đến 6 tháng đã thu 107/120 tỷ đồng, đạt 89,2% dự toán năm, khả năng hoàn thành vượt kế hoạch rất cao. Vì vậy, HĐND tỉnh kêu gọi các địa phương, đơn vị cần giao bổ sung dự toán tăng thêm nguồn thu trong 6 tháng còn lại cuối năm 2013 để bổ sung vốn bù đắp các nguồn vốn đầu tư Trung ương cắt giảm nhằm đầu tư CSHT và thực hiện các dự án ưu đãi về XIII trên địa bàn theo quy định của Chính phủ và HĐND tỉnh.

5. Tài chính-ngân sách.

- Tăng cường chỉ đạo điều hành tổ chức rà soát nắm chắc đối tượng thu, nguồn thu ngân sách trên các lĩnh vực, ngành nghề có khả năng thu để bù đắp phần giảm thu do thực hiện các chính sách giảm, gián thời gian nộp thuế. Kiểm soát việc kê khai, quyết toán thuế, hoàn thuế của các tổ chức, doanh nghiệp; chỉ đạo phối hợp chặt chẽ ngành của cơ quan thuế, tài chính và các lực lượng chức năng trong công tác quản lý thu, chống thất thu và xử lý nợ đọng, chống gian lận thương mại, buôn lậu và chống chuyển giá.

Phân đấu thu ngân sách nhà nước trên địa bàn sau khi loại trừ khoản thu tiền sử dụng đất và thuế xuất nhập khẩu phải đạt dự toán năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh đề ra; phân đấu tăng thu từ nguồn thu đấu giá quyền sử dụng đất và để lại 50% phần còn lại sau khi trừ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tạo mặt bằng đấu giá quyền sử dụng đất để tiếp tục đầu tư hạ tầng nuôi dưỡng và phát triển nguồn thu từ quỹ đất.

- Thực hiện nghiêm túc việc tiết kiệm thêm 10% dự toán chi thường xuyên còn lại của những tháng cuối năm, 20% chi phí điện, nước, điện thoại và văn phòng phẩm, xăng dầu; 30% dự toán kinh phí đã phân bổ cho các nhiệm vụ chi lễ hội, tiếp khách, hội nghị, di công tác. Tập trung điều hành sử dụng trong phạm vi 50% nguồn dự phòng ngân sách đã bố trí trong dự toán từng cấp để xử lý các nhiệm vụ cấp bách, nguồn dự phòng còn lại để chủ động xử lý khi nguồn thu ngân sách giảm lớn *theo đúng tinh thần chỉ đạo tại Chỉ thị số 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ.*

- Tổ chức rà soát nghiên cứu đề xuất HĐND tỉnh điều chỉnh tỷ lệ phân chia nguồn thu thuế ngoài quốc doanh của cấp xã và cấp huyện để phù hợp trong tình hình mới theo hướng huyện hưởng 100% nhằm tạo chủ động và tháo gỡ một số khó khăn vướng trong xử lý điều hành nhiệm vụ tài chính ngân sách giữa cấp huyện và cấp xã. Điều chỉnh sửa đổi quy chế phân cấp quản lý tài sản nhà nước

về nhà cửa, trụ sở làm việc và triển khai thí điểm tổ chức đấu giá đất cho cấp huyện thực hiện trên địa bàn.

- Chủ động trong việc lập Kế hoạch phát triển KTXH và dự toán ngân sách nhà nước năm 2014 theo Chỉ thị số 13/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ đảm bảo đồng bộ và phù hợp với dự báo tình hình và điều kiện phát triển KTXH của tỉnh.

6. Tiếp tục tổ chức thực hiện Chỉ thị 134/CT-TTg ngày 20/01/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của HĐND tỉnh đề rà soát, theo dõi và xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất của các tổ chức được nhà nước giao đất, cho thuê đất. Tập trung kiểm tra, thanh tra và xử lý tình trạng khai thác vật liệu xây dựng, vàng trái phép và trốn thuế trên địa bàn.

Tập trung do đạc, lập hồ sơ địa chính cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức, hộ gia đình phần đất hoàn thành trong năm 2013; chỉ đạo giải quyết cơ bản các vụ khiếu nại tố cáo kéo dài của nhân dân về đất đai.

7. Tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ an sinh xã hội, nhất là chính sách người nghèo, giải quyết việc làm, các chương trình MTQG, các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất ổn định đời sống cho nhân dân vùng đồng bào dân tộc, vùng khó khăn.

8. Tăng cường tập huấn, hướng dẫn kiểm tra để nâng cao năng lực lập dự toán, quyết toán và báo cáo quyết toán ngân sách cho đội ngũ cán bộ tài chính ngân sách cấp xã trong khi đang thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND huyện đảm bảo minh bạch, đồng bộ, thống nhất và kịp thời.

III. Về phần dự thảo Nghị quyết.

Ban KTNS-HĐND tỉnh đề nghị: Không điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch của năm 2013 và tiếp tục khẳng định thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND tỉnh ngày 19/12/2012 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội năm 2013 và bổ sung thêm một số nhiệm vụ giải pháp 6 tháng cuối năm 2013 như Dự thảo Nghị quyết đã được Ban KTNS thẩm tra và tham gia ý kiến gửi các đại biểu HĐND tỉnh xem xét, quyết định.

PHẦN II

Quyết toán ngân sách nhà nước năm 2012 của 07 huyện thực hiện thí điểm không tổ chức HĐND cấp huyện

Xét Tờ trình số 2199/TTr-UBND ngày 17/7/2013 của UBND tỉnh về việc phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2012 của các huyện thí điểm không tổ chức HĐND, đối chiếu với các Điều, khoản của Luật Ngân sách Nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16/12/2002 và Thông tư số 63/2009/TT-BTC ngày 27 tháng 3 năm 2009 của Bộ Tài chính quy định về công tác lập dự toán, tổ chức thực hiện dự toán, và quyết toán ngân sách huyện, quận, phường nơi không tổ chức Hội đồng nhân dân, sau khi thẩm tra Ban Kinh tế Ngân sách có ý kiến như sau:

1. Tổ chức thực hiện:

- Về thời gian thực hiện phân khai dự toán: Sau khi thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện, UBND các huyện đã có quyết định phân khai sớm dự toán thu, chi ngân sách cho các địa phương do đó việc thực hiện được thuận lợi và đúng quy định .

- Về quy trình thủ tục hồ sơ: Hồ sơ quyết toán đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân 07 huyện phê duyệt, Sở Tài chính đã thẩm định và tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh cơ bản phù hợp với trình tự hướng dẫn tại Thông tư 63/2009/TT-BTC.

- Về hệ thống biểu mẫu báo cáo: Huyện Cam Lộ báo cáo đầy đủ các biểu mẫu quyết toán theo quy định tại Thông tư số 59/2003/TT-BTC ngày 23/6/2003 của Bộ Tài chính. Các huyện còn lại báo cáo còn thiếu các biểu mẫu và thuyết minh theo qui định. (*Sở Tài chính đã có văn bản thẩm định gửi các huyện đề nghị bổ sung biểu mẫu và nội dung thuyết minh còn thiếu.*)

- Về thời gian gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2012: Huyện Cam Lộ gửi báo cáo theo đúng thời gian quy định. Các huyện còn lại gửi đến Sở Tài chính chậm so với thời gian quy định tại Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 18/3/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh và Luật Ngân sách Nhà nước. Đặc biệt có 02 huyện gửi báo cáo quyết toán năm 2012 trong tháng 7/2013 (*huyện Gio Linh gửi báo cáo quyết toán đến Sở Tài chính ngày 03/7/2013; huyện Hướng Hoá gửi báo cáo đến Sở Tài chính ngày 22/6/2013, tuy nhiên Quyết định phê duyệt Quyết toán ngân sách huyện năm 2012 ngày 04/7/2013.*)

- Về số liệu quyết toán: Tổng thu ngân sách nhà nước và tổng chi ngân sách địa phương trên báo cáo quyết toán của các huyện đảm bảo khớp đúng với số liệu tại Kho bạc nhà nước huyện và số thẩm định của Sở Tài chính. Số liệu phản ánh trong các biểu mẫu cơ bản đảm bảo theo yêu cầu. Báo cáo thuyết minh của các huyện cơ bản đầy đủ, phân tích chi tiết theo yêu cầu.

Tuy nhiên, chi tiết số liệu quyết toán thu, chi trong từng lĩnh vực của một số huyện có sự chênh lệch so với số liệu thẩm định của Sở Tài chính (như huyện Vĩnh Linh, huyện Đakrông). Một số huyện thiếu biểu thuyết minh tăng chi quản lý hành chính, chi khác, chưa giải trình cụ thể (như huyện Hướng Hoá)

- Về hình thức phê chuẩn: Đề nghị HĐND tỉnh phê chuẩn quyết toán ngân sách năm 2012 bằng Nghị quyết chung cho các huyện, kèm theo Phụ lục số liệu phê chuẩn quyết toán Ngân sách năm 2012 chi tiết cho từng huyện có chứng thực của Chủ tịch HĐND tỉnh.

2. Nội dung quyết toán các huyện:

a) Tổng thu ngân sách Nhà nước:

Tổng thu ngân sách Nhà nước năm 2012 của các huyện đều tăng ở mức khá cao so với dự toán, bình quân tăng 63,3% (từ 44% - 113%). Cụ thể:

Huyện Đakrông	213%	(335.393.472.997/157.691.000.000 đồng);
Huyện Hướng Hoá	157%	(371.195.028.546/236.322.000.000 đồng);
Huyện Gio Linh	159%	(291.730.654.553/183.354.000.000 đồng);
Huyện Triệu Phong	158%	(322.387.227.555/203.648.000.000 đồng);
Huyện Vĩnh Linh	144%	(317.512.540.317/220.741.000.000 đồng);
Huyện Cam Lộ	154%	(184.765.132.150/120.038.000.000 đồng);
Huyện Hải Lăng	153%	(316.644.725.314/207.087.000.000 đồng).

Trong đó, số thu trên địa bàn (*thu nội địa*) chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng thu ngân sách nhà nước (*bình quân 10,8%*), thu chủ yếu là nguồn thu bổ sung từ ngân sách cấp trên (*bình quân 79,7%*, Chi tiết :

Đơn vị tính: đồng

T	Danh sách các huyện	Thu trên địa bàn (<i>thu nội địa</i>)	Thu bổ sung ngân sách cấp trên	Tổng thu ngân sách nhà nước	Tỷ lệ thu trên địa bàn/ tổng thu
1	Huyện Đakrông	16.879.091.760	281.435.041.000	335.393.472.997	5%
2	Huyện Hướng Hoá	43.985.429.906	292.303.914.000	371.195.028.546	11,9%
3	Huyện Gio Linh	34.292.562.674	235.410.859.000	291.730.654.553	11,8%
4	Huyện Triệu Phong	36.606.509.050	263.356.592.000	322.387.227.555	11,4%
5	Huyện Vĩnh Linh	43.733.865.881	245.555.617.000	317.512.540.317	13,8%
6	Huyện Cam Lộ	21.737.594.381	139.052.124.000	184.765.132.150	11,8%
7	Huyện Hải Lăng	33.247.183.752	247.904.862.000	316.644.725.314	10,5%
	Tổng cộng	230.482.237.404	1.705.019.009.000	2.139.629.781.432	

b) Tổng chi ngân sách địa phương:

Tổng chi ngân sách địa phương của các huyện năm 2012 đều vượt so với dự toán, các khoản chi đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách và đảm bảo thực hiện hoàn hành nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Cụ thể:

Huyện Đakrông	196% (309.599.691.387/157.691.000.000 đồng);
Huyện Triệu Phong	156% (318.066.484.742/203.568.000.000 đồng);
Huyện Hướng Hoá	148% (346.947.182.509/235.142.000.000 đồng);
Huyện Vĩnh Linh	142% (313.474.189.248/220.441.000.000 đồng);
Huyện Gio Linh	150% (274.879.837.756/182.829.000.000 đồng);
Huyện Hải Lăng	141% (292.532.397.550/206.992.000.000 đồng);
Huyện Cam Lộ	147% (175.656.361.714/119.798.000.000 đồng).

3. Nhận xét, kiến nghị:

Qua thăm tra các số liệu thấy rằng:

a) Về công tác thu:

- Công tác thu ngân sách nhà nước của các huyện thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân huyện trong năm 2012 đạt khá, thể hiện sự quan tâm bổ sung cân đối ngân sách từ tỉnh về huyện khá kịp thời đầy đủ; Tuy nhiên số thu ngân sách trên địa bàn của các huyện còn khiêm tốn, do đó đề nghị các huyện cần tập trung đẩy mạnh các giải pháp đồng bộ để tạo nguồn thu tại địa phương ngày càng tăng. Mặt khác tỉnh và ngành thuế cần tích cực phân cấp nguồn thu về cơ sở và chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tập trung thu các khoản nợ đọng thuế.

b) Công tác chi:

- Về số liệu chi ngân sách năm 2012 đều đạt và vượt ở tất cả các huyện thể hiện công tác chi đã cơ bản đáp ứng thực hiện các nhiệm vụ được giao. Riêng chi dự phòng ngân sách (*theo số liệu ghi chú giải thích tại các biểu chi của các huyện*) ở các huyện thể hiện phần lớn chi cho các hoạt động thường xuyên của địa phương, chi dự phòng theo quy định của Luật ngân sách không lớn.

- Số chi chuyển nguồn năm trước sang năm sau còn lớn ở hầu hết các huyện, vì vậy ngoài các khoản chi được phép chuyển nguồn theo quy định, các huyện cần tập trung chỉ đạo thực hiện các khoản chi đã được bố trí trong dự toán để đảm bảo thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, phát huy hiệu quả sử dụng vốn ngân sách nhà nước.

- Về công tác khắc phục kết luận thanh tra, kiểm toán: Cơ bản các huyện đã thực hiện nghiêm túc và kịp thời công tác khắc phục kết luận thanh tra, kiểm toán trong năm 2012.

- Về công tác bố trí trả nợ ngân sách tỉnh: Hầu hết các huyện đã chủ động bố trí trả nợ ngân sách tỉnh (*Trong năm 2012 các huyện đã bố trí số tiền từ 0,6 - 1,5 tỷ đồng/huyện để trả nợ ngân sách*).

c) Kiến nghị:

Trong báo cáo thăm tra trình tại kỳ họp thứ 5- HĐND tỉnh khoá 6, Ban Kinh tế Ngân sách đã kiến nghị các nội dung cụ thể để khắc phục

những tồn tại hạn chế trong việc thực hiện công tác quản lý, theo dõi, hướng dẫn quản lý, sử dụng tiền, tài sản thuộc ngân sách Nhà nước tại các huyện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân. Nhưng đến nay vẫn chưa được nghiên cứu, xem xét để thực hiện. Vì vậy, tại báo cáo thẩm tra lần này Ban Kinh tế Ngân sách tiếp tục kiến nghị để khắc phục những hạn chế đã nêu:

1. Việc thực hiện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân cấp huyện còn tiếp tục, vì vậy để chủ động trong việc tổng hợp số liệu đảm bảo thống nhất, chính xác giữa các huyện, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cần chỉ đạo Sở Tài chính thực hiện:

a) Xem xét bố trí biên chế chuyên trách theo dõi, kiểm tra và tổng hợp công tác Tài chính Ngân sách tại các huyện thí điểm không tổ chức Hội đồng nhân dân;

b) Hướng dẫn kê toán ngân sách các xã, thị trấn cách lập dự toán, cập nhật các biểu mẫu hồ sơ quyết toán theo đúng qui định để có sự thống nhất công tác quản lý thu, chi ngân sách trong toàn tỉnh *(Hiện nay tại các xã việc lập dự toán và quyết toán kinh phí không có sự thống nhất, một số nội dung khi xây dựng dự toán chưa đảm bảo yêu cầu)*;

c) Việc nộp báo cáo quyết toán ngân sách 2012 của hầu hết các huyện đều chậm so với thời gian qui định, việc này đã diễn ra trong nhiều năm nhưng đến nay vẫn chưa có biện pháp khắc phục, vì vậy đề nghị cần phải chỉ đạo quyết liệt để thực hiện đúng qui định; trường hợp không khắc phục đề nghị xem xét trách nhiệm cụ thể đối với lãnh đạo UBND và Phòng Tài chính Kế hoạch tại các huyện.

2. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện cần phải tính toán đề ra mục tiêu và có giải pháp phù hợp để nâng cao tỷ lệ tự cân đối ngân sách.

Ban Kinh tế Ngân sách đề nghị chấn chỉnh một số tồn tại nói trên và đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định thông qua quyết toán ngân sách Nhà nước năm 2012 của các huyện Vĩnh Linh, Gio Linh, Triệu Phong, Hải Lăng, Cam Lộ, Đakrông, Hướng Hoá./.

PHẦN III

Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của HĐND tỉnh về giám sát quản lý, sử dụng đất đai của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất

Xem xét Báo cáo số 126 ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất. Qua giám sát Ban kinh tế ngân sách có ý kiến như sau:

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1882/QĐ-UBND ngày 11/10/2012 giao nhiệm vụ cụ thể cho từng Sở, Ban ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã để tổ chức thực hiện Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 về giám sát quản lý, sử dụng đất của các tổ chức được Nhà nước giao đất, cho thuê đất của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Sau 01 năm tổ chức thực hiện, UBND tỉnh đã có báo cáo đầy đủ 11 nội dung cơ bản theo Nghị quyết số 13 của HĐND tỉnh về kết quả chỉ đạo; tổ chức rà soát, kiểm tra tình hình sử dụng 84 khu đất của các đơn vị sử dụng đất (*giám 01 khu đất so với Nghị quyết HĐND tỉnh do quá trình rà soát có Khu đất tại Khu CN nam Đông Hà bị trùng lặp 02 lần*); đã chấn chỉnh và nâng cao trách nhiệm trong việc sử dụng đất của các tổ chức; thu hồi một số khu đất sử dụng không hiệu quả để bố trí sử dụng vào các mục đích công cộng, văn hóa phúc lợi của nhân dân, một phần đang xem xét bố trí giao cho nhân dân thiếu đất sản xuất và cho phép một số đơn vị được gia hạn thực hiện, góp phần đưa công tác quản lý đất đai ở các cấp trên địa bàn tỉnh được tăng cường, ngày càng chặt chẽ và hiệu quả hơn.

*** Về kết quả cụ thể thực hiện 11 nội dung của Nghị quyết số 13/NQ-HĐND tỉnh.**

Ban KTNS-HĐND tỉnh cơ bản đồng tình với các nội dung báo cáo của UBND tỉnh và có một số ý kiến cụ thể như sau:

1. Tại nội dung 1 của Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho UBND tỉnh thực hiện "*Dình chỉ khai thác, tận thu titan tại Cụm Công nghiệp Đông Gio Linh ở xã Gio Việt của Công ty TNHH MTV Hoàng Khang và tận thu titan tại Trạng Địa ở xã Gio Mỹ của hợp tác xã Sản xuất Nông nghiệp Cẩm Phô và Công ty Cổ phần Khoáng sản Thanh Tâm. Tịch thu, sung công quỹ nhà nước các sản phẩm do khai thác trái phép mà có. Ngừng cấp mới giấy phép khai thác, tận thu titan dưới mọi hình thức trên địa bàn toàn tỉnh theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ*".

Xem xét nội dung báo cáo của UBND tỉnh và kết quả khảo sát thực tế tại hiện trường ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Ban KTNS thấy rằng:

- Đối với Công ty TNHH MTV Hoàng Khang đến nay Công ty đã chấp hành ngừng mọi hoạt động khai thác titan; đồng thời cũng ngừng mọi hoạt động đầu tư tại cụm Công nghiệp này, chỉ hợp đồng giữ lại 3 người dân địa phương trong coi quản lý tại đây .

- Tại Công ty cổ phần khoáng sản Thanh Tâm đang tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản quặng titan với quy mô công suất khá lớn sau khi đã được

UBND tỉnh cấp phép khai thác mới theo Quyết định số 1150/QĐ-UBND ngày 28/6/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh (*Công suất thu hồi 2.100 tấn tinh quặng titan tổng hợp trong thời gian 14 tháng*).

Đôi chiếu với nội dung của Nghị quyết và những vấn đề nêu trên, Ban KTNS-HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh báo cáo giải trình để làm rõ thêm về kết quả việc thực hiện nội dung **“Tịch thu, sung công quỹ nhà nước các sản phẩm do khai thác trái phép mà có và việc cấp mới giấy phép khai thác, tận thu titan sau khi Nghị quyết của HĐND đã ban hành”**.

2. Về nội dung thanh tra, kiểm tra **85** đơn vị sử dụng đất; rà soát điều chỉnh quy mô một số dự án đã được thuê đất nhưng sử dụng không hợp lý, lãng phí. Kết quả đã rà soát, kiểm tra và xem xét thu hồi đất của **84** khu đất (*giảm 01 khu đất so với Nghị quyết HĐND tỉnh là do quá trình rà soát có Khu đất tại Khu CN Nam Đông Hà bị trùng lặp 02 lần*); trong đó thu hồi toàn bộ diện tích của **13** khu đất (11,27 ha); thu hồi một phần diện tích của **15** khu đất (231,98 ha); cho phép gia hạn sử dụng đất đối với **33** khu đất; tiếp tục rà soát có phương án xử lý đối với **08** khu đất; **02** tổ chức sử dụng đất lớn, đang đợi ý kiến của Bộ, ngành Trung ương; có **13** khu đất qua kiểm tra không phát hiện vi phạm.

- Về Phương án sử dụng đất sau khi thu hồi: Ban KTNS đề nghị cần phải bố trí sử dụng phù hợp với quy hoạch, tránh trường hợp xin cho, xảy ra hiện tượng chấp vá. Đối với các khu đất sử dụng không đúng mục đích hoặc không có nhu cầu sử dụng bị thu hồi toàn bộ hoặc thu hồi một phần nằm ngoài các Khu/Cụm công nghiệp đề nghị UBND tỉnh cần tính toán, cân nhắc trước khi chuyển sang bố trí đất khu dân cư, vì trong thời gian tới rất cần quỹ đất để xây dựng các công trình phúc lợi công cộng, nhất là thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị, các thị trấn trên địa bàn tỉnh.

- Qua giám sát thực tế và giám sát qua báo cáo tại các huyện, thị, thành phố và các đơn vị có liên quan, ngoài danh sách 84 đơn vị sử dụng đất HĐND tỉnh đề nghị rà soát, kiểm tra và xem xét kiến nghị thu hồi đất; hiện vẫn còn nhiều tổ chức đơn vị sử dụng đất có dấu hiệu vi phạm. Vì vậy, Ban KTNS-HĐND tỉnh kiến nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo rà soát bổ sung thêm danh sách các đơn vị, tổ chức có dấu hiệu sử dụng đất vi phạm và hiệu quả thấp báo cáo HĐND tỉnh có biện pháp xử lý và chấn chỉnh kịp thời.

- Đối với các khu đất sau khi có quyết định thu hồi, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các đơn vị, địa phương được giao đất phải có phương án sử dụng đất được các cấp có thẩm quyền phê duyệt và tiến hành kê biên, lập biên bản hiện trạng và xây dựng ngay phương án xử lý, đền bù tài sản trên đất để tránh tình trạng đất bị lấn chiếm.

3. Về công tác kiểm tra, rà soát lại quy hoạch chi tiết các Khu Du lịch, Khu CN, Cụm CN, làng nghề; rà soát giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư của các dự án cần phải tiếp tục thực hiện, đối với các khu đất được UBND tỉnh gia hạn về thời gian, yêu cầu các đơn vị tiếp tục xây dựng phương án, xây dựng cơ sở hạ tầng phải thực hiện đúng thời gian gia hạn.

- Tại Khu công nghiệp Nam Đông Hà. Khu đất của Công ty TNHH MTV Bạch Đằng thuộc Bộ Công An mặc dù không nằm trong danh sách các đơn vị rà

soát vì đã có Quyết định thu hồi trước thời điểm có Nghị quyết 13, nhưng đến nay đơn vị chưa chấm dứt tình trạng sử dụng đất, chây ỳ không bàn giao mặt bằng đất khi đã có quyết định thu hồi. Đề nghị UBND tỉnh phải sớm có giải pháp cụ thể để thu hồi lại mặt bằng đất trên thực địa.

- Tại Khu Kinh tế Thương mại đặc biệt Lao Bảo, đề nghị UBND tỉnh xem xét chỉ đạo, xử lý dứt điểm, kịp thời các kiến nghị đề xuất của chính quyền và nhân dân địa phương tại Công viên văn hoá Trung tâm thị trấn Lao Bảo đảm bảo phù hợp với mục tiêu quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất lâu dài.

4. Về thực hiện các kết luận thanh tra: UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo các cơ quan chuyên môn nghiêm chỉnh chấp hành kết luận thanh tra số 2872/KL.-CT ngày 26/10/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh, các kết luận thanh tra chuyên ngành, kết luận của kiểm toán nhà nước có liên quan đến đất đai được nhân dân đồng tình, ủng hộ.

5. Nội dung chỉ đạo các địa phương lập kế hoạch sử dụng đất đối với quỹ đất đã thu hồi giao quản lý; chỉ đạo hoàn thành công tác cấp Giấy chứng nhận trong năm 2013 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đã được UBND tỉnh chỉ đạo triển khai cụ thể đối với các ngành và địa phương tại Văn bản số 141/UBND-NN ngày 21/5/2013.

UBND tỉnh cần tập trung chỉ đạo UBND cấp dưới dành các nguồn lực đẩy mạnh công tác cấp giấy chứng nhận QSD đất và thống nhất chỉ đạo về chỉ tiêu cấp giấy CNQSD đất để các địa phương rà soát thực hiện (*theo tỷ lệ diện tích đã cấp/tổng diện tích cần cấp hay số hộ được cấp giấy/tổng số hộ cần cấp giấy như một số đơn vị đã phản ánh*).

Đối với đất của các nông lâm trường và các Ban quản lý rừng phòng hộ: UBND tỉnh đã có quyết định thu hồi giao cho các địa phương quản lý 5.480,93 ha, đề nghị UBND tỉnh tích cực chỉ đạo các địa phương xây dựng phương án sử dụng đất, trong đó, đảm bảo ưu tiên giao đất cho các hộ gia đình chưa có đất sản xuất, thiếu đất sản xuất hoặc có ít đất sản xuất.

6. Về nội dung xây dựng đề án quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020 và kế hoạch sử dụng đất 2011-2015 của cấp tỉnh và cấp huyện.

Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2011 -2020 đã được HĐND tỉnh Quảng Trị thông qua tại Nghị quyết số 12/2012/NQ-HĐND ngày 17/8/2012 và Nghị quyết số 25/2012/NQ-HĐND ngày 19/12/2012.

Tuy nhiên, đến nay do Quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh do còn có một số vướng mắc về đất ANQP... nên chưa được Chính phủ phê duyệt. Do đó, việc quy hoạch sử dụng đất cấp huyện và kế hoạch sử dụng đất cấp xã chưa phê duyệt được. Đề nghị, UBND tỉnh giao Sở Tài nguyên Môi trường chủ động tạm giao chỉ tiêu và hướng dẫn thẩm định Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, cấp xã sớm được triển khai hoàn thành, tạo điều kiện cho địa phương xây dựng các kế hoạch phát triển KTXII trên địa bàn.

7. Việc kiện toàn tổ chức, biên chế đội ngũ làm công tác thanh tra về đất đai, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất các cấp đã được kiện toàn một bước. Tuy nhiên, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý đất đai trên địa bàn, biên chế cho công

tác thanh tra về đất đai, văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất các cấp vẫn còn thiếu, nên ảnh hưởng đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai và công tác cập nhật, chỉnh lý biến động đất đai.

Vì vậy, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các đơn vị có liên quan lập và trình phương án đề kiến toàn tổ chức và biên chế cho ngành TNMT để đáp ứng tốt nhiệm vụ được giao.

8. Về công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về đất đai đã được UBND tỉnh, các cấp, các ngành quan tâm tổ chức thực hiện. Thông qua việc tuyên truyền phổ biến góp phần nâng cao nhận thức về pháp luật đất đai cho cán bộ và nhân dân, tạo ra sự đồng thuận, nhất trí cao trong việc chấp hành pháp luật đất đai trên địa bàn tỉnh.

9. Về điều chỉnh QHSD đất, xác định nhu cầu sử dụng đất, thu hồi một phần đất của Trại giam Nghĩa An, Trung tâm khoa học sản xuất Lâm nghiệp Bắc Trung Bộ.

- Qua giám sát, Ban KTNS nhận thấy: UBND tỉnh đã tích cực báo cáo, làm việc với các cơ quan Trung ương như Ủy ban Quốc phòng và An ninh của Quốc hội, Bộ TNMT, Bộ Công An, Bộ NN&PTNT nhưng đến nay vẫn chưa thống nhất các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất Tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2011-2020. Vì vậy, đề nghị HDND tỉnh tiếp tục giao UBND tỉnh làm việc với các cơ quan liên quan để giải quyết vấn đề trên.

- Riêng đối với phần đất Tỉnh đề nghị thu hồi 301 ha trên địa bàn huyện Cam Lộ của Trung tâm khoa học sản xuất lâm nghiệp Bắc Trung Bộ, hiện đơn vị đã bàn giao cho nhân dân 0,62 ha và Sở Lao động Thương binh xã hội 13,61 ha (14,23ha). Còn lại 286,8 ha tiếp tục phải thu hồi để giải quyết nhu cầu bức thiết về đất sản xuất tại địa bàn 2 xã Cam Hiếu, Cam Chính của huyện Cam Lộ. Đồng thời, Tỉnh cần xem xét đảm bảo quỹ đất cho Trung tâm thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học khi được nâng cấp thành Viện Khoa học lâm nghiệp khu vực.

10. Công tác thanh kiểm tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo về đất đai.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thi hành kết luận về đất đai, nhất là kiểm tra theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 16/8/2012 của HĐND tỉnh. Qua đó đã chấn chỉnh, ngăn ngừa và góp phần đưa công tác quản lý, sử dụng đất trên địa bàn tỉnh ngày càng đi vào nề nếp.

Đề nghị UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các ngành, địa phương đẩy mạnh công tác tiếp dân, đối thoại và giải quyết khiếu nại, tố cáo của nhân dân về đất đai, nhất là chỉ đạo rà soát và có phương án giải quyết tích cực các vụ việc tồn đọng, kéo dài, không tạo ra điểm nóng, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị - xã hội trên địa bàn tỉnh.

11. Đối với công tác lập Quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Khoáng sản trình HĐND tỉnh phê duyệt.

UBND tỉnh đã triển khai giao Sở Công Thương lập và trình phê duyệt quy hoạch khoáng sản trên địa bàn tỉnh để trình HĐND tỉnh quyết định theo Luật Khoáng sản; tuy nhiên do Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa ban hành các khu

